TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Lọt và bà Bùi Thị Nhen.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

BÙI VĂN H, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1999 tại Q - L - Hòa Bình. Nơi ĐKHKTT: xóm K, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B (đã chết) và bà Bùi Thị P; bị cáo có vợ là Ngân Thị T và có 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2024, tạm giam từ ngày 02/11/2024. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Mạnh T1, sinh năm 2003. Trú tại xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*:

Ông Bùi Văn D, sinh năm 1987. Trú tại: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Bùi Văn C, sinh năm 1968. Trú tại: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Chị Ngân Thị T, sinh năm 2002. Trú tại: Xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/10/2024, Bùi Văn H đi xe khách từ nhà đến thành phố Hà Nội, khu vực cầu V tìm mua được của một người đàn ông không quen biết lượng ma tuý với giá 1.000.000 (Một triệu) đồng mang về chia nhỏ thành 03 gói để bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma tuý. Khoảng 09 giờ ngày 24/10/2024, Bùi Văn H bán cho Bùi Mạnh T1 một gói ma tuý với giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Bùi Mạnh T1 sử dụng một phần, phần còn lại bị Công an phát hiện đang tàng trữ trong túi quần bên phải đang mặc khi Bùi Mạnh T1 bị khám người theo thủ tục hành chính. Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Bùi Văn H tại xóm T, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình phát hiện và thu giữ bên trong túi quần bên trái của Bùi Văn H đang mặc một gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng, phát hiện và thu giữ tại chỗ ở của Bùi Văn H một gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Bùi Văn H khai nhận là chất ma tuý đã chia nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma tuý.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra và quá trình xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ gồm toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Bùi Mạnh T1; toàn bộ số ma tuý thu giữ được khi khám xét người và nơi ở của Bùi Văn H. Các vật chứng nêu trên được niêm phong theo quy định của pháp luật và hiện đang được lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình chờ xử lý.

Tại Kết luận giám định số 589/KL-KTHS, ngày 31/10/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ từ Bùi Mạnh T1 là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,01 *(Không phẩy không một)* gam. Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ khi khám xét người của Bùi Văn H là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 0,05 *(Không phẩy không năm)* gam. Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Bùi Văn H là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 0,05 *(Không phẩy không năm)* gam.

Tại Bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-LS ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với Bùi Mạnh T1 đã tàng trữ với lượng ma tuý 0,01g, loại Heroine để sử dụng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ yêu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bùi Mạnh T1 đã bị xử lý trách nhiệm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nên Cáo trạng không đề cập xử lý. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn H tại khu vực cầu V, thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân dạng, căn cước nên Cáo trạng không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh, điều khoản luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn; có ông nội là Bùi Văn A là người có công theo quy định

tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 25 đến 28 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo là người không có điều kiện về kinh tế. Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu, tiêu hủy các phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Truy thu từ bị cáo 200.000đ tiền bán ma tuý ngày 24/10/2024 mà có.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung Cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Ngày 22/10/2024, bị cáo Bùi Văn H đã có hành vi mua ma tuý từ một người đàn ông tại khu vực cầu V, thành phố Hà Nội với số tiền 1.000.000 đồng, mang về chia nhỏ thành 03 gói với mục đích bán lại cho những người ma túy khác để tìm kiếm lợi nhuận và đến ngày 24/10/2024 bán lại cho Bùi Mạnh T1 01 gói với giá 200.000 đồng. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Bùi Mạnh T1, lời khai của người chứng kiến, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Số lượng ma túy bị cáo mua bán dưới 05 gam; gồm 0,10 gam thu giữ trong người và tại nơi ở của bị cáo và 0,01 gam bán cho Bùi Mạnh T1 thành 0,11 (Không phẩy mười một) gam. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với Bùi Mạnh T1 là người mua ma tuý từ bị cáo Bùi Văn H để sử dụng, lượng ma tuý mà Bùi Mạnh T1 tàng trữ khi bị bắt quả tang là 0,01gam (dưới 0,1 gam), bản thân chưa có tiền án, tiền sự; chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đã bị xử lý trách nhiệm hành chính nên Cáo trạng không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhận thức xã hội, có hiểu biết pháp luật, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vì hám lợi mà bất chấp tác hại của ma tuý, sự cấm đoán của Nhà nước để mua bán trái phép chất ma tuý. Hành vi của bị cáo đã làm lây lan tệ nạn nghiện chất ma tuý. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguyên nhân gây mất an ninh trật tự xã hội, gây ra các tệ nạn xã hội và là nguồn

gốc làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết Nhà nước cấm mua bán các chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với tội danh, tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo, đủ để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích và để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Ngoài ra, xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn; có ông nội là Bùi Văn A là người có công đã tham gia dân công hoả tuyến. Đây là tình tiết Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo là người có thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Vật chứng là mẫu vật Heroine hoàn lại sau giám định của Phòng K - Công an tỉnh H là chất ma túy, là vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy. Cần truy thu số tiền 200.000 đồng từ bị cáo là tiền phạm tội do bán ma túy mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh H bên trong có chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng và Phiếu nhập kho số NK (2025) 24 ngày 12/02/2025).

Truy thu từ bị cáo Bùi Văn H 200.000 đồng tiền bán ma túy mà có ngày 24/10/2024 để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Trại giam CA Hoà Bình;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn